

Số: 1082/2023/QĐST-HNGĐ

Phú Nhuận, ngày 14 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 0802/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2023 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Huỳnh Chí T**, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: 76/41/4 **P, Phường G, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh**.

Bị đơn: Bà **Võ Thị Như T1**, sinh năm 1975.

Nơi cư trú: 76/41/4 **P, Phường G, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh**.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông **Huỳnh Chí T** và bà **Võ Thị Như T1**.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1 Về quan hệ hôn nhân: Ông **Huỳnh Chí T** và bà **Võ Thị Như T1** thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 68, quyển số 01/2004 do Ủy ban nhân dân Phường G, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17/5/2004 cho ông **Huỳnh Chí T** và bà **Võ Thị Như T1** không còn hiệu lực pháp luật.
 - 2.2 Về con chung: Ông **Huỳnh Chí T** và bà **Võ Thị Như T1** có 01 (một) con chung là **Huỳnh Võ Nhật A**, sinh ngày 20/12/2004 (đã thành niên).
 - 2.3 Về tài sản chung, nợ chung: Ông **Huỳnh Chí T** và bà **Võ Thị Như T1** tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 (một trăm năm mươi nghìn đồng), ông Huỳnh Chí T tự nguyện chịu, được căn trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0022368 ngày 10/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho ông T số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2020 thì người được quyền thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2020; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP . HCM;
- VKSND quận Phú Nhuận;
- CCTHADS quận Phú Nhuận;
- UBND Phường G, quận P ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hương Giang